THỐNG KÊ DIỆN TÍCH CĂN HỘ DU LỊCH TẦNG 37- THÁP NAM		
LOẠI CĂN HỘ	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG CĂN HỘ (M2)	SỐ LƯỢNG/TẦNG
S.SK.1	170.8	1
S.SK.2	189.5	1
S.SK.3	170.3	1
S.SK.4	189.2	1
S.SK.5	171.9	1
S.SK.6	202.4	1
S.PH.1	232.5	1
S.DP.1	103.9	1
S.DP.2	174.4	1
S.DP.3	147.5	1
TỔNG CĂN/ TẦNG		10

S-1
S-2
S-3
S-4
S-5
S-6
S-7
S-8
S-9
S-10
S-11
S-A
S-B
S-C
S-D
S-E
S-F
S-G
S-H
S-M
S-N
S-P
S-Q
S-12
S-13
S-14
S-15
S-16
S-17
S-18
S-19
7000
5800
5800
8650
2950
5800
57925
2425
9500
2000
8000
7700
5800
30900
5800
5800
5800
9500
2000
4100
4847
5800
5800
4300
7047
27600
8700
8700
6050
4150
6648
5800
5800
8700
8700
6050
4150
45848
19500
9500
2000
8000
CẢNH QUAN
P.RÁC
S.SK.1
S.SK.2
S.SK.3
S.SK.4
S.SK.5
S.SK.6
S.DP.1
S.DP.2
S.DP.3
S.PH.1
P.ĐỆM
TMB
TMB
KTN
KỸ ĐIỆN
KỸ ĐIỆN
KỸ THUẬT
KỸ THUẬT
KỸ THUẬT
KỸ THUẬT
HÀNH LANG KỸ THUẬT
THANG MÁY
THK
THK
TAPĐ
P.ĐỆM
P.ĐỆM
P.ĐỆM